

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**Ngày 28/04/2022**

Stt	Nội dung	Thời gian
1	<b>Thủ tục</b>	
1.1	Đăng ký và kiểm tra tư cách Cổ đông: Quý vị Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ trình trước “Ban kiểm tra tư cách cổ đông”: Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/ Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu có ủy quyền), nhận tài liệu Đại hội, Phiếu cổ đông, Phiếu biểu quyết	8h00 - 8h30
1.2	Khai mạc: - Tuyên bố lý do - Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội - Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn	8h30 - 8h45
2	<b>Thông qua chương trình Đại hội</b>	8h45 - 8h50
3	<b>Bầu Ban giám sát Đại hội và kiểm phiếu</b>	8h50 - 9h00
4	<b>Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021</b> - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 ⇒ <i>Cổ đông phát biểu ý kiến</i>	9h00 - 10h00
5	<b>Nghỉ giải lao</b>	10h00 - 10h30
6	<b>Thông qua Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022</b> ⇒ <i>Cổ đông phát biểu ý kiến</i>	10h30 - 10h50
7	- <b>Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT/BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao HĐQT/BKS năm 2022</b> - <b>Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2021</b> - <b>Thông qua sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh</b>	10h50 - 11h20
8	<b>Biểu quyết thông qua các nội dung phần 4,6,7 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:</b> - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 - Lựa chọn công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2022	11h20 - 11h30
9	- <b>Thông qua Biên bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2022</b> - <b>Tổng kết bế mạc Đại hội</b>	11h30 - 11h45

# **BÁO CÁO TỔNG KẾT**

## **HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

\*\*\*\*\*

Tháng 04 năm 2022

## I. Đánh giá chung về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021

Năm 2021 là một năm vô cùng đặc biệt với nhiều khó khăn, thách thức do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp đã tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội. Quy định cách ly hạn chế đi lại của Chính phủ, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận được ban hành và áp dụng trong thời gian dài trong năm 2021 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhiều dự án bị tạm ngừng, gián đoạn không thể triển khai trong năm. Sự cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin ngày càng khốc liệt đã tác động không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành nói chung và Công ty nói riêng.

Đổi diện với khó khăn, thách thức trên, Công ty đã cố gắng nỗ lực chủ động đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển để nắm bắt xu thế công nghệ mới nhằm khai thác hiệu quả các cơ hội do công cuộc chuyển đổi số mang lại. Công ty luôn kiên trì với mục tiêu gắn trách nhiệm vào chuỗi giá trị chung của Tập đoàn, thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và giải pháp trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, cùng với Tập đoàn thực hiện từng bước công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

## II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

### 1. Các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So với kế hoạch năm 2021	So với thực hiện năm 2020
<b>Công ty mẹ (VTC)</b>						
1	Doanh thu	378.674	352.000	116.893	33%	31%
2	LNTT	13.043	15.714	5.406	34%	41%
3	LNST	11.620	13.531	4.965	37%	43%
<b>Công ty con (STID)</b>						
1	Doanh thu	50.082	50.000	23.944	48%	48%
2	LNTT	4.205	4.200	441	11%	10%
3	LNST	3.375	3.360	346	10%	10%
<b>Hợp nhất toàn Công ty</b>						
1	Doanh thu hợp nhất	428.756	402.000	140.838	35%	33%
2	LNTT hợp nhất (*)	13.648	15.114	1.046	7%	8%
3	LNST hợp nhất (*)	11.395	12.192	510	4%	4%
4	LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ	10.045	10.747	372	3.5%	4%

(\*) Lợi nhuận hợp nhất loại trừ phần lợi nhuận chia cổ tức từ công ty con là 4.800 triệu đồng.

#### Công ty cổ phần Viễn thông VTC

750 Điện Biên Phủ, Quận 10, TP.HCM, Việt Nam

ĐT: (+8428) 3833.1106 - Fax: (+8428) 3830.0253

Email: info@vtctelecom.com.vn

Website: www.vtctelecom.com.vn

## 2. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021

### 2.1 Hoạt động Dịch vụ kỹ thuật

- Xác định hoạt động dịch vụ kỹ thuật luôn là mảng kinh doanh quan trọng, khẳng định vị thế của Công ty trong thị trường viễn thông và công nghệ thông tin trong nước. Công ty VTC luôn chú trọng và tập trung phát triển hoạt động dịch vụ kỹ thuật cả về chất lượng và số lượng.
- Năm 2021, quy định về cách ly, hạn chế đi lại của Chính phủ kéo dài trong sáu tháng, các dự án onsite đều bị ngừng triển khai và bắt đầu triển khai lại vào tháng 10, dẫn đến hầu hết các dự án triển khai chậm so với dự kiến.

Bên cạnh đó mảng dịch vụ kỹ thuật thị trường cạnh tranh gay gắt, Công ty phải giảm giá các dịch vụ kỹ thuật để đảm bảo tính cạnh tranh, đồng thời kiểm soát chặt chẽ, tối ưu trong quá trình triển khai dự án để đảm bảo chất lượng dịch vụ và tiết kiệm chi phí nhằm ký được các hợp đồng dịch vụ kỹ thuật, ổn định thị phần, dẫn đến doanh thu cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2021 đạt 93,8 tỷ đồng, giảm 60% so với năm 2020. Sự sụt giảm doanh thu dịch vụ phần lớn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19.

- Thời gian triển khai dự án bị kéo dài, hầu hết các dự án triển khai chậm so với dự kiến. Dịch vụ bảo dưỡng, tối ưu tại một số Viễn thông tỉnh/thành phố đến cuối năm 2021 tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt các dự án mới được triển khai và một số dự án phải chuyển sang năm 2022.
- Việc cung cấp và lưu thông hàng hóa quốc tế gặp nhiều khó khăn nên tiến độ giao hàng bị chậm trễ, các dự án phải kéo dài làm tăng chi phí và thời gian triển khai. Các dự án đồng loạt triển khai trong quý IV năm 2021 nên khối lượng công việc lớn trong khi số lượng nhân sự không tăng. Công ty đã tối ưu sắp xếp nhân sự nhằm đảm bảo triển khai các hợp đồng dịch vụ đúng tiến độ, chất lượng tốt, được Chủ đầu tư đánh giá cao.
- Dịch vụ bảo dưỡng, tối ưu tại các Viễn thông tỉnh/thành vẫn được duy trì và thực hiện tốt. Công tác chăm sóc khách hàng luôn được Công ty quan tâm, đặc biệt là các Viễn thông tỉnh/thành nên đã ký được một số hợp đồng dịch vụ với Viễn thông Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Đắk Lắk, Kiên Giang. Riêng đối với Viễn thông Hồ Chí Minh, Công ty đã phát triển được dịch vụ bảo dưỡng và ứng cứu xử lý cảnh báo. Dự kiến trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục phát triển mở rộng doanh thu dịch vụ bảo dưỡng ứng cứu đối với Viễn thông Hồ Chí Minh.
- Với các mảng dịch vụ mới mà Công ty định hướng phát triển trong thời gian tới như: Số hóa dữ liệu đất đai, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và các dự án chuyển đổi số tại các Bộ, ngành, đã bước đầu ghi nhận được doanh thu trong năm 2021 và một số dự án đã được xúc tiến triển khai dự kiến sẽ ghi nhận được doanh thu trong năm 2022. Công ty tiếp tục mở rộng, tập trung tìm kiếm và phát triển dịch vụ tại các Viễn thông tỉnh/thành khác, thị trường mới ngoài Tập đoàn, nhiều tiềm năng.

## 2.2 Hoạt động thương mại

- Trong năm 2021, thị trường thương mại các sản phẩm điện tử viễn thông tiếp tục có sự cạnh tranh khốc liệt, các hãng sản xuất thiết bị muốn chiếm lĩnh thị trường đã giảm giá sâu để thắng thầu, nên lợi nhuận mảng thương mại thấp. Công ty đã tập trung nguồn lực phát triển các dự án thương mại gắn liền với dịch vụ đi kèm để phát huy được thế mạnh của Công ty nhằm tăng lợi nhuận của các hợp đồng thương mại. Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng cung cấp thiết bị đã ký năm 2020 và ký được một số hợp đồng mới, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên một số dự án thương mại lớn theo kế hoạch sẽ triển khai trong năm 2021 đã bị trì hoãn nên ảnh hưởng đến việc ghi nhận doanh thu. Trong năm 2021 doanh thu thương mại đạt 22,8 tỷ đồng, giảm 84% so với năm 2020.
- Hoạt động thương mại là mảng chiếm tỷ trọng doanh thu cao ở các năm trước tuy nhiên gần đây tỷ trọng doanh thu mảng này đang có xu hướng giảm do bước vào kết thúc chu kỳ đầu tư mua sắm của Chủ đầu tư, thị trường thương mại các sản phẩm điện tử viễn thông có sự cạnh tranh khốc liệt, nên lợi nhuận mảng thương mại mang lại không cao. Đặc biệt, doanh thu nhóm thiết bị đầu cuối vệ tinh Thuraya sụt giảm sâu do hầu hết ngư dân đã đầu tư trang bị thiết bị đầu cuối trong năm 2020 theo Luật Thủy sản và hiện nay thị trường đã đi vào bão hòa. Doanh thu năm 2021 từ bán sản phẩm điện thoại vệ tinh và các phụ kiện đi kèm là 18 tỷ đồng và doanh thu phân chia cước từ sản phẩm điện thoại vệ tinh là 10 tỷ đồng. Hiện Công ty đang tiếp tục phối hợp với Tổng công ty Dịch vụ viễn thông hoàn thiện, nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển các dịch vụ gói cước mới để duy trì đồng thời tiếp tục phát triển dịch vụ này, giữ vững vị trí đứng đầu trong thị trường dịch vụ giám sát tàu cá. Ngoài ra, dựa trên nền tảng dịch vụ VSS, Công ty đang phối hợp với Tổng cục Thủy sản và các đơn vị để nghiên cứu, đưa ra các giải pháp giá trị gia tăng nhằm mang lại doanh thu song song với các dịch vụ hiện nay đã triển khai.
- Đối với khách hàng ngoài Tập đoàn VNPT: Công ty tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ hợp tác để tiếp tục tham gia vào các dự án đầu tư và hỗ trợ kỹ thuật của Đài truyền hình, hợp tác với các viễn thông tỉnh/thành cung cấp thiết bị giải pháp đến các Ủy ban tỉnh/thành phố... tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid 19 tiến độ các dự án triển khai chậm, một số dự án đã chuyển sang ký hợp đồng trong quý I năm 2022. Với chiến lược phát triển bền vững cùng Tập đoàn VNPT, Công ty đã và đang thực hiện tốt việc giới thiệu thương mại sản phẩm của Tập đoàn đến các bộ ngành, tạo tiền đề tốt để Công ty và Tập đoàn cùng phát triển thị trường đến các bộ ngành trong những năm tiếp theo.
- Bên cạnh đó với định hướng tập trung phát triển thương mại các sản phẩm số, hiện một số sản phẩm mới của công ty như bảo hiểm, phần mềm diệt virus, sản phẩm giáo dục sau thời gian thử nghiệm đã bắt đầu chuyển sang giai đoạn thương mại.

- Ký thỏa thuận hợp tác với hãng sản xuất thiết bị công nghệ mới như Softline, Ribbon, Oracle, IBM ...

## 2.3 Hoạt động Nghiên cứu phát triển

- Năm 2021, Công ty chủ động đẩy mạnh nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm giải pháp, đón đầu xu hướng của thị trường viễn thông và công nghệ thông tin quốc tế và trong nước. Từng bước định hình sản phẩm cốt lõi, đưa vào kinh doanh trên thị trường.
- Tập trung phát triển các sản phẩm ứng dụng công nghệ 4.0, nhu cầu và xu hướng chuyển đổi số. Nắm bắt xu hướng chuyển đổi số của quốc gia, Công ty đã tập trung tìm kiếm thị trường và hướng đi mới mở rộng lĩnh vực kinh doanh của công ty. Trong năm 2021 đã tìm kiếm và hợp tác được với các đối tác mới để hình thành và triển khai các chiến lược kinh doanh trong giai đoạn mới.
- Thực hiện định hướng chuyển đổi số, trở thành thành viên trụ cột tham gia vào quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần vào chuỗi giá trị chung của Tập đoàn VNPT, Công ty VTC đã và đang tham gia vào chuỗi giá trị cung ứng dịch vụ chuyển đổi số của Tập đoàn cho các khách hàng Chính phủ, Bộ ban ngành và các doanh nghiệp như các dự án: Số hóa cơ sở dữ liệu đất đai, Trung tâm điều hành thông minh (IOC), Trung tâm tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp (EOC), Hệ thống thông tin lưu trữ, Hệ thống một cửa điện tử...và các dự án chuyển đổi số ở các tỉnh/thành.
- Đặc biệt với mục tiêu phát triển dịch vụ mới cho các khách hàng, góp phần vào hệ sinh thái số của Tập đoàn, Công ty VTC đã tổ chức nghiên cứu và phát triển thành công Hệ thống VTC TelcoHub để số hóa toàn bộ quy trình từ đăng ký đến thanh toán các dịch vụ số như giáo dục, an toàn bảo mật, bảo hiểm số... có thể linh hoạt thiết kế các gói dịch vụ cho khách hàng theo mô hình thuê bao phù hợp với dịch vụ của nhà mạng mang lại sự thuận tiện dễ dàng cho khách hàng góp phần gia tăng thuê bao, phát triển doanh thu cho Công ty. Hiện các sản phẩm dịch vụ số giáo dục, bảo hiểm, bảo mật của Công ty đã được phát triển hoàn thiện và được đưa vào hệ thống sản phẩm dịch vụ của Tập đoàn để thúc đẩy thương mại đến các tỉnh/ thành.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác đa dạng sản phẩm, đột phá phù hợp với từng đối tượng khách hàng. Phát triển sản phẩm theo hướng tích hợp, tập trung vào nội dung số: Xây dựng hệ sinh thái số đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số quốc gia.

## 2.4 Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con

Công ty con - Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (STID) thị trường thẻ cào đã bão hòa và bị thu hẹp trong các năm gần đây. Cụ thể: Doanh thu đạt 23,9 tỷ đồng đạt 48% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 346 triệu đồng đạt 10% so với kế hoạch.

- Doanh thu thẻ cào của Công ty chỉ đạt 38% so với năm 2020 do xu hướng chuyển đổi số hóa, bên cạnh yêu cầu phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, các dịch vụ bán mã thẻ qua các phương thức thanh toán online phát triển. Dịch bệnh Covid-19, hạn chế



tiếp xúc, đi lại cũng làm gia tăng việc nạp thẻ qua ứng dụng nhiều hơn, sản lượng thẻ cào bão hòa, không tăng, có xu hướng giảm tiếp trong năm 2022.

- Thiết bị chữ ký số: tình hình sản lượng tiêu thụ năm 2021 giảm hơn so với năm 2020, doanh thu chỉ đạt 83% so với năm 2020.
- Các sản phẩm mới đã nghiên cứu phát triển như Edocsign đã bước đầu đưa vào kinh doanh tuy nhiên, cũng chỉ dừng lại ở mức tham khảo xu hướng thị trường. Công ty vẫn duy trì tập trung và hoàn thiện sản phẩm, tìm đối tác tích hợp sản phẩm ký số nhằm đẩy mạnh triển khai thương mại vào năm 2022.
- Trước những khó khăn của thị trường, Công ty STID đã thực hiện tốt việc kiểm soát các chi phí, duy trì nguồn tài chính và nhân sự ổn định.

### **3. Các hoạt động quản lý khác**

#### **3.1 Công tác quản lý tài chính kế toán**

- Đảm bảo đủ và kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021. Tích cực tìm kiếm nguồn huy động vốn hiệu quả từ các tổ chức tín dụng, nâng cao hiệu quả dự án, đảm bảo an toàn trong nguồn vốn kinh doanh của Công ty. Việc quản lý sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt nhằm tiết kiệm và giảm được chi phí tài chính.
- Quản lý hiệu quả và tiết kiệm các nguồn lực tài chính và các khoản chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tình hình tài chính minh bạch, phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nguồn vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi nợ.

#### **3.2 Công tác quản trị nhân sự**

- Bộ máy tổ chức Công ty hoạt động ổn định hiệu quả: Sắp xếp nguồn lực hợp lý theo nguyên tắc đảm bảo tập trung, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thế mạnh của từng đơn vị, phòng ban trong công ty tạo sự linh hoạt, hiệu quả. Hệ thống quy trình quản trị điều hành được hoàn thiện đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh thông suốt, đồng thời đẩy nhanh quá trình số toàn bộ hệ thống quy trình nội bộ của Công ty.
- Tập trung công tác tuyển dụng đội ngũ nhân sự có hàm lượng chất xám cao. Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.
- Công tác tiền lương và chế độ chính sách trong năm 2021 luôn được HĐQT và Ban Lãnh đạo đặc biệt quan tâm: Thực hiện trả lương theo hiệu suất công việc phù hợp với từng vị trí công việc nâng cao năng suất lao động, Công ty tiếp tục thực hiện phương án khoán chi phí trong triển khai dự án, đảm bảo tiết kiệm thời gian và chi phí. Tuy nhiên, nhằm giúp Công ty ổn định sản xuất, tiết giảm tối đa chi phí song vẫn đảm bảo ổn định đời sống của CBNV trong giai đoạn dịch Covid-19 đã ảnh hưởng sâu rộng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện điều chỉnh quy chế

lượng nhằm linh hoạt trong chính sách trả lương. Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ CBNV cả về chuyên môn nghiệp vụ và quản lý để đáp ứng tốt nhất yêu cầu công việc, khuyến khích lao động sáng tạo.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe CBNV thông qua các chương trình chăm sóc sức khỏe, tổ chức tiêm vaccine Phế cầu khuẩn cho CBNV nhằm đảm bảo tốt nhất sức khỏe của CBNV trong giai đoạn dịch bệnh, đảm bảo tốt môi trường lao động và công tác an toàn lao động.

Năm 2021, tuy kết quả kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch đề ra nhưng đã hoàn thành mục tiêu ổn định phát triển trong giai đoạn kinh tế thị trường nhiều thách thức đặc biệt dưới tác động của dịch bệnh Covid 19; tạo được sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với từng CBNV trong công ty, là tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Bằng**



# **BÁO CÁO**

## **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

Tháng 4 năm 2022

## Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC

### 1. Kết quả hoạt động SXKD 2021

Năm 2021, nền kinh tế thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19 tiếp tục bùng phát mạnh và diễn biến khó lường với nhiều chủng mới của virus, đặc biệt là từ giữa năm 2021. Dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế, nhiều tỉnh/thành phố là đầu tàu kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề, GDP giảm sâu và phải đối mặt với những rủi ro, thách thức khó lường của thị trường.

Hội đồng quản trị nhận định, năm 2021 là một năm đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực trong đó có viễn thông và công nghệ thông tin. Trước những khó khăn, thách thức đó, HĐQT, Ban điều hành và toàn thể CBNV Công ty đã quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu ổn định hoạt động SXKD của Công ty, tạo tiền đề phát triển bền vững cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

Về tổng quan hoạt động sản xuất kinh doanh: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 sụt giảm và không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra về doanh thu và lợi nhuận. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình kinh tế thị trường trong năm 2021 phải đối mặt với nhiều khó khăn: chính sách cách ly, hạn chế di chuyển kéo dài do ảnh hưởng sâu rộng của dịch bệnh covid-19, Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động và tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ mới nhằm đón bắt các cơ hội từ công cuộc chuyển đổi số mang lại.

#### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

- Doanh thu hợp nhất toàn Công ty: 140.838 triệu đồng, đạt 35% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Công ty: 510 triệu đồng, đạt 4% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của cổ đông công ty mẹ: 372 triệu đồng, đạt 3.5% so với kế hoạch.

### 2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2021

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuy không đạt kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nhưng Ban điều hành đã cố gắng duy trì hoạt động SXKD của Công ty ổn định xuyên suốt trong thời gian dài giãn cách theo quy định của địa phương. Trước tình hình khó khăn trên, Ban điều hành Công ty đã có nhiều biện pháp, giải pháp linh động, điều chỉnh phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, nỗ lực chủ động đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm dịch vụ mới để vươn lên trong xu thế công nghệ mới để có thể khai thác hiệu

quả các cơ hội do công cuộc chuyển đổi số mang lại. HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực của Chủ tịch HĐQT trong vai trò chuyên trách đã sâu sát và có những chỉ đạo quyết liệt trong từng hoạt động SXKD nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Cùng với Ban điều hành đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc các chủ trương, Nghị quyết mà ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty đã ban hành.

Trong công tác điều hành, Ban điều hành luôn kịp thời thông tin và xin ý kiến HĐQT, các định hướng và nghị quyết của HĐQT đều được thông qua với sự đồng thuận tập trung và kịp thời theo sát yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh. Sự gắn kết và sâu sát này không chỉ tạo nên hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo mà còn để hoạt động thực thi triển khai của Ban điều hành được tiến hành nhanh chóng và hiệu quả.

### **3. Hoạt động của HĐQT năm 2021**

Trong năm 2021, HĐQT đã tích cực hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong công tác điều hành, HĐQT đã tổ chức thành công:

- 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- 04 phiên họp HĐQT và các lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các Chủ trương, Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên HĐQT.

Chủ tịch HĐQT với vai trò chuyên trách đã tham gia sát sao cùng với Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021. HĐQT đánh giá đã thực hiện thành công các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định, kiên trì bám sát thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chú trọng phát triển được các thế mạnh trong hoạt động dịch vụ kỹ thuật, đặt chất lượng dịch vụ lên hàng đầu, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu và các phần mềm ứng dụng để đáp ứng chính phủ điện tử, mở rộng được sản phẩm ứng dụng công ty theo xu thế công nghệ mới, phù hợp với định hướng của Tập đoàn VNPT.
- Quản trị doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ giúp tăng hiệu quả công việc, triển khai các giải pháp tối ưu hóa nhằm tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo tài chính Công ty an toàn.
- Thiết lập và ổn định bộ khung nhân sự Ban điều hành; kiện toàn nhân sự đơn vị theo định hướng phù hợp, hiệu quả đáp ứng tốt sự phát triển và mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty.

Để giữ vững và tiếp tục phát huy những thành công Công ty đã đạt được, HĐQT luôn ý thức về trách nhiệm và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao; Hoạt động tích cực và nhất quán trong chỉ đạo. Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành đã góp phần mang lại hiệu quả cao trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhất là trong giai đoạn khó khăn do dịch bệnh vừa qua.

#### **4. Cổ tức và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ĐHĐCĐ đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ chi trả 12% bằng tiền. Công ty đã thực hiện trích lập cổ tức năm 2020 là: 5.434.971.600 đồng (tương ứng 12%) theo quy định. Trong năm 2021, Công ty cần tập trung nguồn lực tài chính để triển khai các hợp đồng nên chưa thực hiện chi trả cổ tức năm 2020, hiện Công ty đã thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông và chi trả cổ tức năm 2020 vào ngày 27/4/2022.

Về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 là 454.736.000 đồng, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 vào ngày 25/01/2022.

Về thù lao HĐQT, BKS năm 2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

“Căn cứ theo kết quả thực hiện LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ năm 2021 như sau:

- ✓ Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được trả: 486.567.520 đồng (tăng 7% so với thực hiện năm 2020, tương đương mức tăng trưởng LNST cổ đông công ty mẹ kế hoạch 2021).
- ✓ Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được tính: 486.567.520 đồng x (nhân) với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.
- ✓ Trường hợp vượt kế hoạch: cứ 1% vượt kế hoạch LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ, thì hưởng thêm 2% thù lao hoàn thành. Tổng quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2021 không vượt quá 20% lương Người quản lý chuyên trách năm 2021.
- ✓ Trường hợp lỗ: không chi thù lao HĐQT/BKS.”

Năm 2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất của cổ đông công ty mẹ đạt 372 triệu đồng đạt 3,5% so với kế hoạch; Căn cứ theo quy định về thù lao HĐQT/BKS trên, tổng số tiền thù lao HĐQT/BKS năm 2021 được chi tương ứng 486.567.520 đồng x (nhân) với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST là:

$$486.567.520 \text{ đồng} \times 3,5\% = 17.029.860 \text{ đồng}$$

## 5. Hoạt động đầu tư vào Công ty con

Trong năm 2021, Công ty không đầu tư thêm vốn vào Công ty con. Vốn Công ty VTC đã đầu tư vào Công ty con – Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ thông minh đến thời điểm ngày 31/12/2021 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

Công ty con	Vốn Điều lệ	Vốn đã góp	Vốn góp trong năm 2021	Tổng cộng vốn đã góp	Tỷ lệ % /VĐL
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	32.000	19.200	-	19.200	60%

## II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Năm 2022 dự báo tình hình kinh tế thế giới, kinh tế trong nước tuy có những điểm sáng, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, đại dịch Covid 19 tiếp tục tác động tiêu cực trên nhiều mặt đến kinh tế toàn cầu và Việt Nam. Từ cuối năm 2021 đến nay, do ảnh hưởng các yếu tố đầu vào, khủng hoảng năng lượng trên thế giới gây ra tình trạng thiếu hụt nguyên phụ liệu cho các ngành sản xuất, tăng giá thành sản phẩm. Ngoài ra ảnh hưởng của chiến sự Nga – Ukraine có nguy cơ gây bất ổn lớn cho nền kinh tế thế giới và thị trường Việt Nam không ngoại lệ. Kinh tế trong nước phải đối mặt với những rủi ro, thách thức khó lường của thị trường.

Những thay đổi và biến động của năm 2021 đã làm thay đổi yêu cầu của thị trường viễn thông, công nghệ thông tin trong xu thế mới, năm 2021 thị trường phát triển theo hướng đa dạng hóa dịch vụ, sự bùng nổ của công nghệ số và có sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hội đồng quản trị nhận định, năm 2022 là một năm nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với các doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực trong đó có viễn thông và công nghệ thông tin.

Bám sát mục tiêu chiến lược của Tập đoàn VNPT trở thành Tập đoàn công nghệ số theo Chiến lược VNPT 4.0, khẳng định vai trò chủ lực dẫn dắt trong triển khai chuyển đổi số tại Việt Nam, Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình điều hành kinh doanh trên cơ sở chỉ đạo điều hành xuyên suốt, phát triển kinh doanh tại các thị trường trọng điểm để ổn định doanh thu giữ vững thị trường và phấn đấu tăng trưởng lợi nhuận.
- Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các kênh bán hàng, đẩy mạnh phương thức hợp tác bán hàng. Phát huy sức mạnh và lợi thế khi hợp lực với các kênh bán hàng của VNPT nhằm chủ động chiếm lĩnh, mở rộng thị trường viễn thông, công nghệ thông tin.

- Chủ động xúc tiến, tiếp cận và tham gia triển khai có hiệu quả các dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, thành phố. Thúc đẩy các giải pháp hợp tác song phương triển khai có hiệu quả các dự án chuyển đổi số và khai thác dữ liệu thị trường.
- Tìm kiếm và khai thác những giải pháp sáng tạo, đột phá trong hoạt động kinh doanh, bứt phá khỏi các hoạt động kinh doanh truyền thống, thị trường truyền thống, sản phẩm truyền thống, khách hàng truyền thống....
- Phát triển theo hướng tích hợp, tập trung vào nội dung số, xây dựng hệ sinh thái số đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số. Với vai trò là đơn vị thành viên của Tập đoàn VNPT, xác định gắn trách nhiệm vào chuỗi giá trị chung của Tập đoàn và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Tập đoàn giao.
- Tiếp tục áp dụng các biện pháp nâng cao năng lực quản trị điều hành theo các chuẩn mực quốc tế và Việt Nam; Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nghiệp vụ, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật và nâng cao tính chuyên nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính.

Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT và Ban điều hành đã xây dựng nhiệm vụ và giải pháp cụ thể gắn với từng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và sẽ triển khai thực hiện trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022. Chi tiết nội dung nhiệm vụ giải pháp cụ thể được báo cáo chi tiết trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2022. Với những lợi thế sẵn có, tính đoàn kết chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Điều hành, sự tin tưởng đồng hành của cổ đông và sự nỗ lực của toàn thể CBNV. Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục phát huy vai trò định hướng và tăng cường công tác quản trị, cùng với Ban điều hành Công ty thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh doanh đăng ký năm 2022.

Hội đồng Quản trị trân trọng báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ.

*Trân trọng.*

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



Lê Xuân Tiến



# **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2021**

\*\*\*\*\*

Tháng 04 năm 2022

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2021**

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viễn thông VTC**

**Căn cứ thực hiện báo cáo:**

- Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông VTC liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát.
- Căn cứ Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty cổ phần Viễn thông VTC đã được kiểm toán ngày 24/03/2022;

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2021 Ban Kiểm Soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, kế hoạch lợi nhuận năm 2021.
- Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra tính tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng đã được soát xét và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra đánh giá tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị tài chính kế toán trong năm 2021 tại Công ty với 2 kỳ 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm.

Ban kiểm soát cũng đã tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị mở rộng để nắm tình hình hoạt động kinh doanh sản xuất kinh doanh và tham gia góp ý những vấn đề có liên quan.

## B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT

### I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

#### 1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021 là một năm với nhiều khó khăn thách thức do dịch bệnh Covid 19 gây ra đã tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội.

Về tổng quan hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra về doanh thu và lợi nhuận; các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sụt giảm sâu so với năm 2020.

Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid 19 nhiều dự án bị gián đoạn, Hội đồng quản trị và Ban điều hành quyết định tập trung công tác duy trì và ổn định nhân sự công ty và chủ động đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm ứng dụng mới để sẵn sàng triển khai mở rộng thị trường trong giai đoạn chuyển đổi số.

*Đvt: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So với kế hoạch năm 2021	So với thực hiện năm 2020
<b>Công ty mẹ (VTC)</b>						
1	Doanh thu	378.674	352.000	116.893	33%	31%
2	LNTT	13.043	15.714	5.406	34%	41%
3	LNST	11.620	13.531	4.965	37%	43%
<b>Công ty con STID</b>						
1	Doanh thu	50.082	50.000	23.944	48%	48%
2	LNTT	4.205	4.200	441	11%	10%
3	LNST	3.375	3.360	346	10%	10%
<b>Hợp nhất toàn Công ty</b>						
1	Doanh thu hợp nhất	428.756	402.000	140.838	35%	33%
2	LNTT hợp nhất	13.648	15.114	1.046	7%	8%
3	LNST hợp nhất	11.395	12.192	510	4%	4%
4	LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ	10.045	10.747	372	3.5%	4%

**Nhận xét tình hình hoạt động kinh doanh Công ty:**

**- Đánh giá về hiệu quả kinh doanh và mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2021:**

Năm 2021, doanh thu hợp nhất đạt 140.838 triệu đồng đạt 35% kế hoạch giảm 67% so với năm 2020. Sự sụt giảm doanh thu phần lớn do ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid 19.

Cả công ty mẹ và công ty con đều chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid 19 đến kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021, công ty mẹ và công ty con đều giảm doanh thu và lợi nhuận. Trong đó, hoạt động kinh doanh của công ty mẹ, doanh thu công ty mẹ đạt 116.893 triệu đồng đạt 33% kế hoạch, LNST đạt 4.965 triệu đồng đạt 37% kế hoạch. Công ty con doanh thu đạt 23.944 triệu đồng đạt 48%, LNST đạt 346 triệu đồng đạt 10% kế hoạch.

Do doanh thu cả công ty mẹ và công ty con đều sụt giảm sâu, công ty đã tiết giảm các khoản chi phí song các chi phí cố định khó có thể giảm sâu được do đó chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất của công ty sụt giảm. LNST hợp nhất đạt 510 triệu đồng đạt 4% kế hoạch và giảm 96% so với năm 2020, chỉ tiêu lợi LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ đạt 372 triệu đồng đạt 3.5% kế hoạch và giảm 96.5% so với năm 2020.

Hiệu quả từ vốn đầu tư của CSH: Tỷ suất LNST/vốn đầu tư CSH của Công ty năm 2021 là 1%.

**2. Về tình hình tài chính năm 2021**

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC được phát hành ngày 24 tháng 03 năm 2022 và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tiến hành kiểm toán. Công ty kiểm toán đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 2132/22/BCKT/AUD-VVALUES ngày 24/3/2022 với ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần.

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Trong năm 2021, chi phí tài chính của Công ty giảm 42% so với năm 2020, do hoạt động quy mô các hợp đồng lớn nên vẫn phải huy động thêm các nguồn vốn vay để đảm bảo nguồn vốn thực thi các hợp đồng kinh tế, tiến độ triển khai các hợp đồng bị kéo dài do ảnh hưởng của dịch nên chi phí lãi vay 2021 là 5,7 tỷ đồng. Dư nợ vay của công ty chủ yếu là vay ngắn hạn để thực hiện triển khai hợp đồng thương mại. Đến 31/12/2021 dư nợ vay ngắn hạn của Công ty là 74,6 tỷ đồng. Các khoản vay được công ty đảm bảo thanh toán và đáo hạn đúng kỳ.

Tạm ứng của Công ty: Các khoản tạm ứng của công ty năm 2021 tăng so với năm 2020, các khoản tạm ứng chủ yếu được CBNV Công ty ứng để triển khai thực hiện các hợp đồng, dự án đang dở dang của Công ty chưa quyết toán nên chưa kịp hoàn ứng trong kỳ.

## **II. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

### **1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT**

Theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ĐHĐCĐ đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ chi trả 12% bằng tiền. Công ty đã thực hiện trích lập cổ tức năm 2020 là: 5.434.971.600 đồng (*tương ứng 12%*) theo quy định. Trong năm 2021, Công ty cần tập trung nguồn lực tài chính để triển khai các hợp đồng đã ký nên chưa thực hiện chi trả cổ tức năm 2020, hiện Công ty đã thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông và thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 vào ngày 27/4/2022.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về thù lao HĐQT/BKS năm 2020, Công ty đã thực hiện trích lập thù lao HĐQT/BKS năm 2020 là: 454.763.000 đồng và đã thực hiện chi trả vào ngày 25/01/2022.

### **2. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

Trong 2021, HĐQT đã tiến hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 29/4/2021 và các phiên họp HĐQT lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét tình hình hoạt động kinh doanh và ban hành các Nghị quyết, Quyết định dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.

Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các Nghị quyết này tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

### **3. Tình hình đầu tư vốn vào Công ty con và hiệu quả đầu tư**

Trong năm 2021, Công ty VTC không có đầu tư thêm vốn vào Công ty con. Số vốn Công ty VTC đã đầu tư vào Công ty con đến ngày 31/12/2021 như sau:

Công ty con	Vốn Điều lệ	Vốn đã góp	Vốn góp trong năm 2021	Tổng cộng vốn đã góp	Tỷ lệ %/VĐL
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	32.000 triệu đồng	19.200 triệu đồng	-	19.200 triệu đồng	60%

Đánh giá hiệu quả việc đầu tư vốn vào Công ty con - Công ty STID: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con gặp nhiều khó khăn, thị trường kinh doanh thẻ cào đã bão hòa và dần bị thu hẹp, doanh thu lợi nhuận các năm gần đây của công ty con bị sụt giảm. Công ty hiện đang nghiên cứu lựa chọn sản phẩm sản xuất mới phù hợp để thay thế hoặc tìm kiếm phương án hợp tác để khai thác tối ưu năng lực sản xuất hiện tại, trong năm 2021 Công ty đã thu hẹp quy mô sản xuất để tinh gọn bộ máy, phù hợp với nhu cầu thực tế tại xưởng sản xuất của Công ty. Các chỉ số tài chính của Công ty con tốt và nằm trong ngưỡng an toàn.

Trong năm 2021, Công ty con đã thực hiện phân chia lợi nhuận của năm 2020, kết quả trong năm 2021 Công ty mẹ ghi nhận được 4.800 triệu đồng lợi nhuận đầu tư vào công ty con.

#### **4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý**

Trong năm qua Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý các đơn vị như cung cấp các Báo cáo tài chính định kỳ, các Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

Các cuộc họp HĐQT mở rộng có mời Ban kiểm soát tham dự để đóng góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

### **C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **I. Kết luận**

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Công ty đã duy trì được hoạt động ổn định trong năm 2021 đầy khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, tuy doanh thu và lợi nhuận có sự sụt giảm nhưng với chiến lược tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới, công ty đã mở rộng được các sản phẩm mới, phù hợp với xu thế chuyển đổi số.

Bên cạnh đó, Công ty đã tối ưu được các quy trình nội bộ đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh xuyên suốt, và phát triển ổn định được đội ngũ nhân sự công nghệ thông tin để tập trung công tác đầu tư nghiên cứu mở rộng sản phẩm, chủ động nghiên cứu, tìm tòi để triển khai nhiều giải pháp kinh doanh hiệu quả để làm nền tảng, định hướng phát triển kinh doanh cho những năm tới.



## II. Kiến nghị

### 1. Tuân thủ Quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ

Tiếp tục duy trì việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

### 2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cần đánh giá lại hiệu quả từng mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, khả năng - tốc độ phát triển của thị trường, từ đó dựa trên định hướng, thế mạnh của Công ty để xác lập các ưu tiên theo từng mảng kinh doanh nhằm phát triển kinh doanh mang lại hiệu quả hơn trong năm 2022, ưu tiên các hoạt động kinh doanh theo thế mạnh và có tỷ suất lợi nhuận tốt.
- Thực hiện nghiên cứu thị trường, đánh giá tính hiệu quả của các sản phẩm mới để có phương án chiến lược kinh doanh phù hợp đưa sản phẩm ra thị trường thành công tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Tiếp tục áp dụng các biện pháp quản trị điều hành xuyên suốt theo các chuẩn mực quốc tế và Việt Nam. Hoàn thiện quy trình để nâng cao hiệu quả hợp lực giữa các bộ phận trong việc triển khai đồng bộ các hợp đồng, dự án được tối ưu và hiệu quả.
- Đổi mới phương thức tổ chức triển khai, nâng cao khả năng quản trị kế hoạch của các trung tâm, bộ phận. Công ty cần tăng cường công tác kiểm soát và hoàn tất các thủ tục nghiệm thu, bàn giao từng hạn mục công trình đối với các hoạt động thi công, lắp đặt để làm cơ sở thanh lý hợp đồng, thu hồi vốn nhanh cho Công ty, tránh để tình trạng công trình thi công lắp đặt kéo dài, nhanh chóng hoàn tất thanh quyết toán dự án để tránh dư nợ tạm ứng kéo dài.
- Do đặc thù kinh doanh của Công ty nên Công ty thường xuyên cần huy động thêm nguồn vốn vay để phục vụ cho các hoạt động vì vậy Công ty cũng cần tiến hành phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế các dự án trước khi triển khai ký kết các hợp đồng, ưu tiên các hợp đồng có tiến độ triển khai ngắn, đảm bảo việc triển khai thực hiện hợp đồng theo nguyên tắc nhanh, gọn, giải quyết dứt điểm để tiết giảm chi phí tài chính và tăng hiệu quả kinh doanh.

### 3. Về hiệu quả đầu tư tài chính vào công ty con

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh: Cần tích cực tìm kiếm đối tác, nghiên cứu mở rộng sản phẩm, tìm kiếm các phương án hợp tác sản xuất để khai thác tối ưu năng lực sản xuất hiện tại của công ty, đồng thời mở rộng các dịch vụ để mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới nâng cao doanh thu và lợi nhuận. Tiếp tục duy trì các chỉ số tài chính ổn định.

#### **4. Về công tác Tài Chính - Kế toán**

- Công ty tiếp tục duy trì công tác sổ sách kế toán để đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách đầy đủ, phù hợp và phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan cũng như các quy chế đã được ban hành trong quá trình thực hiện.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nghiệp vụ, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật và nâng cao tính chuyên nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính.
- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng, tăng khả năng quay vòng vốn theo từng hợp đồng, dự án để tiết giảm chi phí và tăng hiệu quả hoạt động.
- Tăng cường công tác dự báo, xây dựng kế hoạch hoạch tài chính phù hợp, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.

*Trân trọng.*

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT/BKS
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thiện Lợi**

# **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

\*\*\*

Tháng 4 năm 2022

## I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, dự báo kinh tế thế giới, kinh tế trong nước bước vào giai đoạn phục hồi tăng trưởng tuy nhiên còn ở mức tăng trưởng thấp. Sự phục hồi kinh tế còn tùy thuộc vào tình hình kiểm soát dịch bệnh của mỗi quốc gia, do vậy vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức cho nền kinh tế trong nước. Bên cạnh tình hình dịch bệnh, chiến sự Nga – Ukraine sẽ có tác động sâu rộng đến mọi mặt, cản trở đà phục hồi của nền kinh tế thế giới từ đại dịch Covid 19, đưa nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng phải đối mặt với những rủi ro, thách thức khó lường của thị trường, kết hợp với các yếu tố rủi ro chính trị.

Năm 2022, cũng là năm đầy thách thức cho các doanh nghiệp viễn thông và công nghệ thông tin khi tốc độ tăng trưởng cao của thị trường dịch vụ số với chủ trương tập trung phát triển của Chính phủ, các Bộ, Ngành. Điều này đòi hỏi Tập đoàn VNPT nói chung và Công ty VTC nói riêng cần phải có chiến lược và lối đi riêng, để biến thách thức thành cơ hội, tận dụng những điểm mạnh của mình để bứt phá, chiếm lĩnh thị trường. Việc xây dựng chiến lược sản phẩm chủ lực và làm chủ công nghệ, làm chủ sản phẩm là những yếu tố sống còn và là động lực để Công ty VTC phát triển và thực hiện được sứ mệnh của mình đối với các cổ đông và người lao động.

Với tình hình và xu thế phát triển chung của thế giới cũng như trong nước; Định hướng chiến lược phát triển viễn thông và công nghệ thông tin của Tập đoàn VNPT, Công ty VTC cũng nhận thức chung về thị trường năm 2022 như sau:

✓ **Khó khăn:**

- Thị trường viễn thông và công nghệ thông tin tiếp tục có sự cạnh tranh khốc liệt. Công ty nhận định năm 2022 nhóm dịch vụ truyền thống tiếp tục xu hướng giảm, nhóm dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ số tốc độ tăng trưởng cao nhưng bị ảnh hưởng bởi các yếu tố đầu vào, khủng hoảng năng lượng trên thế giới gây ra tình trạng thiếu hụt nguyên phụ liệu cho các ngành sản xuất, tăng giá thành sản phẩm.
- Tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp, sự phục hồi và phát triển kinh tế phụ thuộc vào mức độ triển khai tiêm chủng vắc xin của các nước và hệ quả ảnh hưởng của dịch bệnh đến nền kinh tế ngày càng rõ nét hơn, môi trường kinh doanh còn nhiều bất ổn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó khăn trong hoạt động thương mại.
- Việc mở rộng thị trường tìm kiếm khách hàng mới nhiều khó khăn do đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông và CNTT nhiều và mạnh.
- Sự khan hiếm nguồn nhân lực công nghệ thông tin “chất lượng cao” tiếp tục tiếp diễn do nguồn nhân lực chưa phát triển đủ để đáp ứng với xu thế phát triển của công nghệ mới.

- Tình hình tài chính, tỷ giá ngoại tệ, lãi suất và chính sách vay vốn của ngân hàng có nhiều biến động.
- ✓ Thuận lợi:
  - Thị trường dịch vụ số trong năm 2022 dự báo tăng trưởng cao do chủ trương tập trung phát triển của Chính phủ, các Bộ, Ngành nhằm đẩy mạnh thực hiện chương trình “Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Đây sẽ là cơ hội lớn để Tập đoàn VNPT nói chung và Công ty VTC nói riêng tận dụng nội lực để khai thác và phát triển thị trường hiệu quả.
  - Tập đoàn VNPT với vai trò chủ lực dẫn dắt trong triển khai chuyển đổi số tại Việt Nam, thực hiện đẩy mạnh chiến lược hợp tác giữa Tập đoàn VNPT và các Bộ, Ngành, cơ quan chính quyền địa phương để xây dựng và phát triển dịch vụ mới, sẽ mở ra thị trường và cơ hội phát triển sản phẩm mới cho Công ty.
  - Sự nhay bén chuyển đổi và nắm bắt các công nghệ mới cùng với trình độ kỹ thuật, công nghệ của đội ngũ CBNV, Công ty đã tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dịch vụ mới phù hợp đáp ứng với yêu cầu của thị trường trong giai đoạn chuyển đổi số.
  - Đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty đã có nhiều kinh nghiệm triển khai từ dịch vụ truyền thống đến các dịch vụ số hóa được các khách hàng nhìn nhận đánh giá cao. Đây là một trong những lợi thế để Công ty sẵn sàng tham gia vào mảng dịch vụ mới của Công ty.

Từ những đánh giá về khó khăn, thuận lợi của thị trường năm 2022 và nhận định nội lực của Công ty, Ban Lãnh đạo Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

#### **I. Mục tiêu tăng trưởng sản xuất kinh doanh năm 2022**

- Tiếp tục bám sát định hướng phát triển của Tập đoàn VNPT, giữ vững thị phần tại VNPT, trở thành công ty trụ cột của Tập đoàn VNPT.
- Duy trì các sản phẩm dịch vụ mũi nhọn đồng thời phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng, phát triển thành công các sản phẩm mới phù hợp với xu thế công nghệ mới, đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.
- Giữ vững thị trường nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức ĐHCĐ giao.
- Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Đảm bảo việc làm và nguồn thu nhập ổn định cho người lao động.

**Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:**

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So với thực hiện 2021
<b>Công ty mẹ (VTC)</b>				
1	Doanh thu	116.893	259.000	222%
2	LNTT	5.406	5.540	102% <sup>(*)</sup>
3	LNST	4.965	4.432	89% <sup>(*)</sup>
<b>Công ty con (STID)</b>				
1	Doanh thu	23.944	33.000	138%
2	LNTT	441	1.600	363%
3	LNST	346	1.280	370%
<b>Hợp nhất toàn Công ty</b>				
I	Doanh thu hợp nhất	140.838	292.000	207%
II	LNTT hợp nhất <sup>(*)</sup>	1.046	7.140	683%
III	LNST hợp nhất	510	5.670	1112%
IV	LNST hợp nhất của cổ đông công ty mẹ	372	5.200	1398%
V	Cổ tức bằng tiền	6%	7%	117%

<sup>(\*)</sup> Năm 2021, lợi nhuận công ty mẹ ghi nhận cổ tức được chia từ công ty con là 4,8 tỷ đồng, kế hoạch năm 2022 dự kiến không ghi nhận cổ tức từ công ty con, do đó kế hoạch lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ tăng trưởng 2686% so với 2021.

## II. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

### 1. Về phát triển thị trường và kinh doanh

- Tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Áp dụng cách thức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở chỉ đạo điều hành xuyên suốt, nhanh nhạy và hiệu quả để đón đầu được thị trường; Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường sớm, kịp thời.

#### 1.1 Đối với hoạt động dịch vụ:

- Đối với mảng doanh thu dịch vụ: Hoạt động dịch vụ kỹ thuật luôn là mảng kinh doanh quan trọng, mảng lõi của Công ty nên việc chú trọng và tập trung phát triển hoạt động dịch vụ kỹ thuật cả về chất lượng và số lượng luôn được đề ra trong kế hoạch kinh doanh hàng năm. Xác định năm 2022, hoạt động dịch vụ sẽ tiếp tục gặp khó khăn do thị trường dịch vụ truyền thông đang có xu hướng giảm trong các năm gần đây và cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà cung cấp dịch vụ.
- Tập trung phát triển và chuyển hướng kinh doanh dịch vụ truyền thông sang các mảng dịch vụ mới phù hợp với xu thế chuyển đổi số như dịch vụ số hóa dữ liệu, dịch vụ bảo trì bảo dưỡng nâng cấp hệ thống mạng, an toàn thông tin...



- Thực hiện tối ưu quy trình triển khai và nâng cao kỹ năng hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu cho đội ngũ kỹ thuật đảm bảo rút ngắn tiến độ triển khai và thủ tục hồ sơ nghiệm thu đúng quy trình, đúng quy định.
- Tiếp tục theo sát để nắm thông tin kế hoạch triển khai các dịch vụ truyền thông tại các Viễn thông tỉnh/thành, xúc tiến để ký kết các hợp đồng dịch vụ trong năm 2022. Đẩy mạnh việc phối hợp với VNPT Net và VNPT các tỉnh/TP cung cấp các dự án trọn gói về viễn thông, công nghệ thông tin cho các khách hàng.
- Tổ chức triển khai các thỏa thuận hợp tác, hợp đồng đã và sẽ ký với các khách hàng như VNPT IT, VNPT Media, VNPT VNP, VTV, VTV Digital, VTV5, VTV8 và các đối tác khác.

## 1.2 Đối với hoạt động thương mại:

- Doanh thu thương mại chiếm tỷ trọng cao tuy nhiên tỷ trọng doanh thu mảng này đang có xu hướng giảm do thị trường thương mại các sản phẩm điện tử viễn thông có sự cạnh tranh khốc liệt, cùng với sự thiếu hụt nguyên liệu, lạm phát tăng giá sản phẩm nên lợi nhuận mảng thương mại mang lại không cao. Bên cạnh đó mảng thương mại thường chiếm dụng vốn và chi phí tài chính lớn nên Công ty sẽ tập trung nguồn lực phát triển các dự án thương mại gắn liền với dịch vụ đi kèm để phát huy được thế mạnh của Công ty nhằm tăng lợi nhuận của các hợp đồng thương mại.
- Chủ động tìm kiếm các thị trường mới, liên kết với Viễn thông tỉnh/thành trong việc triển khai thực hiện cung ứng các sản phẩm, ứng dụng công nghệ thông tin của Công ty, Tập đoàn VNPT.
- Chủ động xúc tiến, tiếp cận và tham gia triển khai có hiệu quả các dự án chuyển đổi số, IOC trên địa bàn tỉnh/thành phố.
- Thực hiện chia khối khách hàng, căn cứ vào dữ liệu kinh doanh của từng thị trường, từng khách hàng để chủ động tiếp cận hợp tác khách hàng, nắm bắt được nhu cầu khách hàng kịp thời và chính xác.
- Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả kênh bán hàng, chăm sóc khách hàng.

## 1.3 Đối với hoạt động Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:

- Tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới đáp ứng xu hướng công nghệ mới: trí tuệ nhân tạo AI, Internet vạn vật IoT...Tập trung nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện từng bước các nội dung để triển khai thành công các dự án chiến lược của Công ty. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, giải pháp theo xu hướng công nghệ mới, phù hợp với định hướng của Tập đoàn VNPT và ngành viễn thông, công nghệ thông tin.
- Tiếp tục tìm kiếm và hợp tác với các đối tác mới để triển khai các dịch vụ mới mà Công ty đã xây dựng và thiết lập trong các năm trước: Các dịch vụ số (bảo hiểm, Kaspersky, Edu, Office 365, Adobe, SmartCA...); Công nghệ thực tế ảo (AR/VR);

Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC); Số hóa dữ liệu đất đai; Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo sự cố (EOC)...

- Nghiên cứu, tìm kiếm thông tin về khả năng hợp tác với các đối tác trên thế giới để có sản phẩm đa dạng, đột phá, phù hợp với từng đối tượng khách hàng.
- Phát triển sản phẩm theo hướng tích hợp, tập trung vào nội dung số, khai thác dữ liệu thị trường: Xây dựng hệ sinh thái số đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số.

#### **1.4 Đối với sản xuất:**

- Đối với hoạt động sản xuất thẻ cào, chữ ký số: Phát triển sản phẩm thẻ cào theo định hướng hợp tác chặt chẽ với các đối tác nhằm chia sẻ công việc, ổn định thị phần và giảm áp lực cạnh tranh, chú trọng chất lượng sản phẩm thẻ cào, tập trung cho công tác đầu thầu và chào hàng ra nước ngoài.
- Tìm kiếm/ hợp tác sản xuất sản phẩm mới phù hợp với xu thế công nghệ thay thế sản phẩm thẻ cào nhằm khai thác hiệu quả năng lực sản xuất của công ty.

### **2. Về quản trị và điều hành doanh nghiệp**

- Đổi mới công tác điều hành thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh thông qua phân định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân, quyết liệt điều hành sâu sát và trực tiếp việc triển khai các dự án chiến lược.
- Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức triển khai, nâng cao khả năng quản trị kế hoạch của các trung tâm, bộ phận đồng thời giám sát và đánh giá kết quả hoàn thành theo từng tuần/tháng/dự án.
- Tiếp tục hoàn thiện quy trình để nâng cao hiệu quả hợp lực giữa các đơn vị, bộ phận trong việc triển khai đồng bộ các hợp đồng, dự án được tối ưu và hiệu quả.
- Tăng cường công tác dự báo, đánh giá trước, trong và sau mỗi dự án để đảm bảo triển khai các dự án tối ưu, mang lại hiệu quả cao.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống kênh bán hàng, hệ thống chăm sóc khách hàng, dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng.

### **3. Về hoạt động tài chính**

- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong mọi thời điểm.
- Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu đầu tư phát triển và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.
- Tăng cường kiểm soát hiệu quả các dự án kinh doanh, thực hiện kiểm soát dự án ngay từ khi bắt đầu, đưa ra các biện pháp phòng ngừa rủi ro để giảm thiểu tối đa chi phí. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 4. Về mô hình tổ chức và nguồn nhân lực

Để thực hiện thành công chiến lược kinh doanh trong giai đoạn mới phù hợp xu thế chuyển đổi số, Ban lãnh đạo Công ty xác định nhân sự là yếu tố cốt lõi do đó cần tập trung phát triển đội ngũ nhân sự mạnh cả chất và lượng đặc biệt là nhân sự công nghệ thông tin chất lượng cao. Ban Lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch về nguồn nhân lực nhằm phù hợp và đáp ứng với định hướng hoạt động kinh doanh mới của Công ty, cụ thể:

- Hoàn thiện kiến thức, kỹ năng của đội ngũ lãnh đạo để thực hiện vai trò tiên phong dẫn dắt quá trình chuyển đổi số.
- Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng được nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sàng lọc và chuyển đổi công việc cho phù hợp với năng lực và thể mạnh của cá nhân người lao động. Nâng cao trình độ đội ngũ theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, tích cực đào tạo người lao động để đáp ứng yêu cầu phát triển, nâng cao năng suất lao động.
- Đổi mới cơ chế tiền lương gắn với trách nhiệm và hiệu quả công việc của từng cá nhân tạo động lực khuyến khích nâng cao năng suất hiệu quả công việc đồng thời khuyến khích khen thưởng lao động có sáng kiến, giải pháp tối ưu trong công việc.
- Nghiên cứu cách thức và cơ chế tuyển dụng sao cho hiệu quả, cải thiện môi trường làm việc, thực hiện chính sách thu hút nhân tài, chiêu mộ nhân tài để đáp ứng đủ nguồn nhân lực để thực hiện và triển khai hiệu quả mục tiêu, chiến lược Công ty đề ra đặc biệt là đội ngũ lập trình có trình độ chuyên môn cao.
- Có chính sách khuyến khích nghiên cứu sáng tạo để tạo động lực cống hiến cho sự phát triển của Công ty và Tập đoàn VNPT.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

*Trân trọng.*

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Bằng**

## TỜ TRÌNH

(V/v thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Viễn thông VTC ngày 29/04/2021.

### 1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2021

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 quy định về thù lao HĐQT và BKS như sau:

“Căn cứ theo kết quả thực hiện LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ năm 2021 như sau:

- ✓ Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được trả: 486.567.520 đồng (tăng 7% so với thực hiện năm 2020, tương đương mức tăng trưởng LNST cổ đông công ty mẹ kế hoạch 2021).
- ✓ Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được tính: 486.567.520 đồng x (nhân) với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.
- ✓ Trường hợp vượt kế hoạch: cứ 1% vượt kế hoạch LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ, thì hưởng thêm 2% thù lao hoàn thành. Tổng quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2021 không vượt quá 20% lương Người quản lý chuyên trách năm 2021.
- ✓ Trường hợp lỗ: không chi thù lao HĐQT/BKS.”

Năm 2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất của cổ đông công ty mẹ đạt 372 triệu đồng đạt 3,5% so với kế hoạch; Căn cứ theo quy định về thù lao HĐQT/BKS trên, tổng số tiền thù lao HĐQT/BKS năm 2021 được chi tương ứng 486.567.520 đồng x (nhân) với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST là:

$$486.567.520 \text{ đồng} \times 3,5\% = 17.029.860 \text{ đồng}$$

## 2. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2022

Căn cứ theo kết quả thực hiện LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ năm 2022 như sau:

- ✓ Trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được trả: 238.000.000 đồng (mức tăng trưởng tương đương với mức tăng trưởng LNST hợp nhất cổ đông công ty mẹ kế hoạch năm 2022/LNST hợp nhất cổ đông công ty mẹ thực hiện năm 2021).
- ✓ Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, thù lao HĐQT/BKS được tính: 238.000.000 đồng x (nhân) với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.
- ✓ Trường hợp vượt kế hoạch: cứ 1% vượt kế hoạch LNST hợp nhất của cổ đông Công ty mẹ, thì hưởng thêm 2% thù lao hoàn thành. Tổng quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2022 không vượt quá 20% lương Người quản lý chuyên trách năm 2022.
- ✓ Trường hợp lỗ: không chi thù lao HĐQT/BKS.”

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua khoản chi thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

*Trân trọng.*

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



**Lê Xuân Tiên**



## TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2021)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Nay, HĐQT Công ty cổ phần Viễn thông VTC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau (đơn vị tính VNĐ):

1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	1.046.334.467
2.	Thuế TNDN năm 2021	535.867.747
3.	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 (1-2)	510.466.720
	3.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	138.354.650
	3.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	372.112.070
4.	Phân phối lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ như sau:	2.758.992.195
	4.1 Chi cổ tức 6% <sup>(*)</sup>	2.717.485.800
	4.2 Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST của công ty con STID) <sup>(**)</sup>	20.753.197
	4.3 Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST của công ty con STID) <sup>(**)</sup>	20.753.197
5.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ chưa phân phối đến cuối kỳ trước	14.618.932.250
6.	Lợi nhuận sau thuế còn lại của cổ đông công ty mẹ sau phân phối (6=3-4+5)	12.370.406.775

#### Ghi chú:

(\*) Cổ tức năm 2021 được chia từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của cổ đông công ty mẹ

(\*\*) Năm 2021 Công ty mẹ không trích quỹ, Công ty con STID trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST Công ty con) và Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST Công ty con)

Rất mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

#### Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



Lê Xuân Tiến



## TỜ TRÌNH

(V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh 2022)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và định hướng hoạt động của Công ty trong các năm tới, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viễn thông VTC đã tiến hành rà soát Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT nhận thấy Điều lệ Công ty cần được xem xét bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới để phù hợp với định hướng mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh phát triển mở rộng thị trường của Công ty.

Nội dung chi tiết bổ sung ngành nghề kinh doanh theo phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

*Trân trọng.*

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VT.



Lê Xuân Tiến

**PHỤ LỤC: DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH BỔ SUNG**

<b>Stt</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh bổ sung</b>	<b>Mã ngành</b>
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy	4669
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ PCCC; Huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ về PCCC;	7490
3	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Thiết bị phòng cháy chữa cháy; bán lẻ trang thiết bị bảo hộ lao động và an toàn lao động; thiết bị điện, điện tử; vật liệu điện - Dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông, kinh doanh công nghiệp nội dung số. - Sản phẩm điện, điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông và thiết bị y tế; thiết bị phòng cháy chữa cháy	4799
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Tư vấn, thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, camera quan sát, hệ thống chống trộm, hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy phục vụ ngành công an và tham gia thị trường; Lắp đặt cửa chống cháy; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
5	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát; Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7110
6	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe có động cơ	7710
7	Công thông tin Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử	6312
8	Cung ứng lao động tạm thời	7820
9	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830